HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN MINH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2006/NQ-HĐND-K9	*Minh Long, ngày 20 tháng12 năm 2006*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ năm 2007

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG KHOÁ IX NHIỆM KỲ 2004 – 2009 KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem báo cáo của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2006, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2007; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND, ý kiến của đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo của UBND huyện về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2006, nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2007 và báo cáo các ngành chức năng, chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện. Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I/ Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2006

Tình hình chung của huyện vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với quyết tâm hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ 2006, nhằm từng bước hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ lần thứ 16; dưới sự chỉ đạo của Ban chấp hành Huyện uỷ, sự điều hành của UBND huyện, sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, sự giúp đỡ của các Sở, ngành, Uỷ ban nhân dân tỉnh, toàn bộ cán bộ chiến sĩ, nhân dân trong huyện đoàn kết phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao và đã đạt được những thành quả rất quan trọng. Nhìn chung giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu: Nông – lâm – ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp – xây dựng, thương mại - dịch vụ có tốc độ tăng trưởng khá.

Các lĩnh vực giáo dục, văn hoá thông tin, thể dục thể thao, truyền thanh phát lại truyền hình, công tác y tế, dân số gia đình và trẻ em có những tiến bộ, quốc phòng an

ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục sau:

Việc chuyển dịch cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi chưa được thực hiện trên diện rộng, việc áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi còn hạn chế. Trong giáo dục, tình hình học sinh bỏ học giữa chừng còn xảy ra, chất lượng dạy và học chưa đồng đều, đạo đức một số học sinh có biểu hiện xuống cấp.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho khám và điều trị bệnh còn thiếu thốn, tinh thần phục vụ bệnh nhân của một số cán bộ chưa nhiệt tình. Việc triển khai thực hiện một số lĩnh vực công tác chưa đồng bộ dẫn đến một số công việc còn trì trệ, kéo dài. Việc triển khai thực hiện một số chương trình dự án còn chậm, công tác đền bù giải phóng mặt bằng của một số dự án chưa kịp thời, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và tiến độ hoàn thành công trình. Công tác tuyên truyền pháp luật chưa được thường xuyên, còn mang tính thời vụ. Tai nạn giao thông có chiều hướng gia tăng.

II/ Nhiệm vụ năm 2007

1/ Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, góp phần đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế - xã hội và từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng giá trị sản xuất lâm nghiệp – công nghiệp và dịch vụ trong tổng giá trị sản xuất của huyện, giải quyết việc làm cho người lao động, tăng cường xoá đói giảm nghèo từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, thực hiện đúng tiến độ các dự án, bảo vệ môi trường, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2/ Các chỉ tiêu chủ yếu:

a/ Các chỉ tiêu kinh tế:

* Chỉ tiêu giá trị:

- Tổng giá tri sản xuất một số ngành chủ yếu (giá so sánh 1994) so với năm 2006 tăng 8 - 9%.

Trong đó:

+ Giá trị sản xuất nông lâm thuỷ sản tăng 4 - 5%.

+ Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng 15%.

+ Giá trị sản xuất thương mại dịch vụ tăng 15%.

- Cơ cấu kinh tế:

+ Nông - Lâm - Ngư nghiệp : 42,7%.

+ Công nghiệp - Xây dựng : 34,2%.

+ Thương mại - Dịch vụ : 23,1%.

* Chỉ tiêu hiện vật:

- Tổng sản lượng lương thực cây có hạt: 4.880 tấn.

- Diện tích lúa 1.525 ha, năng suất 32 tạ/ha, sản lượng 4.880 tấn (lúa nước)

- Chăn nuôi:

+ Đàn trâu: 3.800 con.

+ Đàn bò: 2.500 con.

+ Đàn lợn: 4.000 con.

- Thuỷ lợi : Trên 50% diện tích tưới bằng công trình kiên cố.

- Diện tích nuôi trồng thuỷ sản:17 ha; sản lượng 22 tấn.

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 3.606 tờ.

Trong đó:

+ Đất nông nghiệp: 952 tờ.

+ Đất lâm nghiệp: 2499 tờ .

+ Đất ở nông thôn: 155 tờ.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 910 triệu đồng.

- Thu trợ cấp ngân sách tỉnh: 19.724 triệu đồng.

Thu thuỷ lợi phí: 35 triệu đồng (khoản thu này không đưa vào cân đối chi thường xuyên, chi theo kế hoạch được UBND huyện phê duyệt).

- Tổng chi ngân sách: 20.634 triệu đồng .

b/ Về văn hoá - xã hội:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,1%.

- Giảm hộ nghèo: 392 hộ.

- Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm tỷ lệ: 43,5%.

- Số giường bệnh: 50.

- Tổng số học sinh đầu năm học : 4.197 (học sinh phổ thông).

- Duy trì và giữ chuẩn phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, trung học cơ sở.

- Tỷ lệ dân nông thôn được dùng nước sinh hoạt đảm bảo vệ sinh 100%

- Hoàn thành kế hoạch giao quân đạt 100% kế hoạch tỉnh giao .

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 3% so với dân số.

c/ Đầu tư xây dựng cơ bản:

- Vốn tập trung và nguồn hỗ trợ của tỉnh theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Vốn ngân sách huyện: 81,74 triệu đồng. (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

III/ Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch năm 2007

1/ Sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp: Tăng cường công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho người sản xuất, khuyến khích nhân dân chọn giống mới thuần chủng, phù hợp với điều kiện của địa phương để tăng cường năng suất, chất lượng các loại cây trồng vật nuôi, nghiên cứu mở rộng thêm diện tích những nơi có điều kiện đủ nước tưới để đưa vào sản xuất lúa nước. Chuyển một số diện tích lúa có năng suất thấp sang trồng hoa màu.

Vận động nhân dân đắp đập tạm, đập bồi và sử dụng hiệu quả nguồn nước tưới từ các công trình kiên cố. Có kế hoạch cụ thể để phát triển kinh tế trang trại.

2/ Đẩy mạnh công tác chăn nuôi gia súc, ổn định đàn trâu, phát triển đàn bò, chú trọng phát triển đàn bò lai. Công tác thú y thường xuyên kiểm tra dịch bệnh, tiêm phòng theo định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm.

3/ Nâng cao chất lượng quản lý đầu tư và xây dựng ở tất cả các khâu trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến tiến độ, chất lượng xây dựng công trình. Tăng cường công tác giám sát và đánh giá hiệu quả đầu tư, triển khai thực hiện quy chế giám sát cộng đồng, thực hiện công khai hoá trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình chuyển tiếp và xây dựng mới được UBND tỉnh giao trong kế hoạch năm 2007.

4/ Tăng cường công tác quản lý thu chi ngân sách, điều hành ngân sách linh hoạt, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quản lý có hiệu quả các nguồn vốn của nhà nước. Thực hiện tốt các quy định thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng.

5/ Tập trung khai thác các nguồn thu, không để thất thu, cương quyết xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp tư nhân, các hộ tư thương trốn thuế, quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Về phần chi ngân sách, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển, trả nợ, đảm bảo đúng mục đích có hiệu quả.

6/ Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm tiểu thủ công nghiệp làng nghề của huyện; tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nghề mộc, chổi đót, chế biến chè, duy trì mô hình làm nấm, tăng cường nuôi cá nước ngọt.

7/ Giải quyết kịp thời công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện tốt công tác giao đất, giao rừng cho nhân dân. Chủ động trong công tác phòng chống hạn, lụt bão, sạt lở núi và thực hiện tốt công tác phòng chống cháy rừng.

Tăng cường công tác khoanh nuôi bảo vệ rừng, khắc phục tình trạng phá rừng làm nương rẫy, cương quyết xử lý các tổ chức, cá nhân khai thác vận chuyển lâm sản trái phép đúng luật định. Đẩy mạnh công tác trồng rừng nhất là trồng rừng nguyên liệu.

8/ Hoàn thiện việc xây dựng đề án giảm nghèo giai đoạn 2006 – 2010. Huy động mọi nguồn lực, áp dụng nhiều giải pháp đồng bộ để giảm hộ nghèo. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số đời sống còn khó khăn theo Quyết định 134 của Thủ tướng Chính phủ; giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của xã hội phát sinh trong địa bàn huyện.

Nâng cao chất lượng dạy và học, đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn Quốc gia bậc Tiểu học và Trung học cơ sở. Tăng cường công tác khám và điều trị bệnh cho dân, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình phục vụ cho nhiệm vụ chính trị kinh tế và đời sống tinh thần cho nhân dân.

9/ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 09/CP và chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khoá 9 về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; củng cố xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường chính trị ổn định cho phát triển kinh tế phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân năm 2006. Tăng cường công tác an toàn giao thông để hạn chế và đẩy lùi tai nạn giao thông trong huyện.

10/ Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2006 – 2010, tăng cường hơn nữa cơ chế phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể ở địa phương đảm bảo nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước. Tiếp tục thực hiện Quyết định 19/2003/QĐ-UB của UBND tỉnh về tăng cường kỷ cương kỷ luật trong chỉ đạo điều hành, quản lý hành chính trong cơ quan nhà nước.

Điều 2. Giao Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện tổ chức triển khai chương trình công tác giám sát của HĐND huyện năm 2007. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân, các thành viên HĐND có kế hoạch giám sát kiểm tra việc thực hiện Nghị Quyết đạt hiệu quả.

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ 7 HĐND huyện khoá IX nhiệm kỳ (2004 – 2009) thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2006.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Siêng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 51/2006/NQ-HĐND	*Mộ Đức, ngày 16 tháng 12 năm 2006*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ năm 2007

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo của UBND huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ KT-XH, QP-AN năm 2006, phương hướng nhiệm vụ năm 2007; các báo cáo của các ngành chức năng; Báo cáo thẩm tra của Ban KT-XH và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu, HĐND huyện đã nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo của UBND huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2006, phương hướng, nhiệm vụ năm 2007 và các báo cáo của các cơ quan chức năng, HĐND huyện nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I. Đánh giá tình hình KT- XH, QP- AN năm 2006

Năm 2006, mặc dù bị tác động của thiên tai, lũ lụt, giá cả thị trường biến động theo chiều hướng bất lợi, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều yếu kém, nhiều cơ chế chính sách chậm được điều chỉnh phù hợp, huy động nguồn lực trong nhân dân đạt thấp, xảy ra bệnh LMLM ở đàn gia súc, tiềm ẩn dịch cúm gia cầm… nhưng dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự điều hành có hiệu qủa của UBND huyện, sự nỗ lực của các ngành và các địa phương, sự quan tâm giúp đỡ của UBND tỉnh và các Sở, ngành ở tỉnh, đặc biệt là sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân huyện nhà trong việc thực hiện các chương trình, đề án phát triển KT-XH của huyện. Nhờ vậy, huyện đã

vượt qua khó khăn, phấn đấu đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế là 18,3%; nhiều chỉ tiêu chủ yếu về KT-XH, QP-AN đạt và vượt kế hoạch; nuôi trồng thủy sản nhất là nuôi tôm trên cát phát triển khá, giá trị sản xuất CN,TTCN-XD tiếp tục phát triển; lĩnh vực văn hóa - xã hội có bước phát triển; quốc phòng - an ninh được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện.

Tuy vậy, cơ cấu kinh tế chuyển dịch vẫn còn chậm và chưa tương xứng với tiềm năng các nguồn lực của huyện, giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp còn chiếm tỷ trọng lớn, ngành nghề khai thác, đánh bắt hải sản chưa được khôi phục; CN, TTCN phát triển còn chậm; phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực còn hạn chế; công tác quy hoạch còn nhiều bất cập, tiến độ thực hiện các quy hoạch được duyệt kéo dài, chậm lập các quy hoạch mới để đáp ứng yêu cầu phát triển KT- XH; thu ngân sách đạt còn thấp; lĩnh vực đầu tư XDCB còn nhiều vướng mắc, hiệu quả đầu tư không cao; công tác xã hội hóa trong lĩnh vực văn hoá - xã hội còn một số mặt chưa tốt; chưa đẩy mạnh cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính chưa nghiêm, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức từ huyện đến xã chưa cao, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo còn chậm và kéo dài, TTATXH còn nhiều bức xúc, tai nạn giao thông vẫn chưa được kiềm chế và giảm dần trên 2 chỉ tiêu: số vụ, số người bị thương (riêng số người chết, giảm 05 người so với năm 2005).

II. Nhiệm vụ năm 2007

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Huyện Đảng bộ lần thứ 25 đã đề ra.

- Đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế, gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế một cách bền vững theo hướng CNH, HĐH, tạo điều kiện cho nền kinh tế phát triển tương xứng với tiềm năng và tăng nhanh trong những năm tiếp theo nhằm hoàn thành kế hoạch 5 năm mà Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ lần thứ 25 đã đề ra, phát triển mạnh CN, TTCN, TM và DV ở các khu quy hoạch đã được phê duyệt; khảo sát và khôi phục lại ngành nghề truyền thống và phát triển một số ngành nghề mới; đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ KHKT, KHCN vào sản xuất.

- Tiếp tục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển KT-XH, giải quyết tốt việc làm, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cải thiện đời sống nhân dân, giảm các tệ nạn XH, kiên quyết thực hiện " 3 giảm" trong ATGT, đảm bảo giữ ổn định ANCT, TTATXH.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Về kinh tế:

- Tổng giá trị SX (giá so sánh năm 1994) tăng từ 14,9 % trở lên.

Trong đó:

+ Giá trị SX nông - lâm - ngư nghiệp tăng 9%;

+ Giá trị CN - TTCN, XD tăng 19%;

+ Giá trị Thương mại và dịch vụ tăng 21%.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế (tính theo giá thực tế):

+ Nông - lâm - ngư nghiệp: 41%;

+ CN-TTCN, XD: 29%;

+ Thương mại và dịch vụ: 30%.

- Sản lượng cây lương thực có hạt: 64.000 tấn.

- Diện tích mía: 700 ha. Diện tích cây mỳ cao sản: 800 ha.

- Diện tích điều chăm sóc: 509 ha.

- Trồng rừng tập trung: 250ha trở lên và 300.000 cây phân tán.

- Xây dựng 02 cánh đồng có giá trị doanh thu từ 45 - 50 triệu đồng/ha/năm. Xây dựng 300 ha lúa chất lượng cao.

- Sản lượng hải sản đánh bắt: 1.500 tấn.

- Diện tích nuôi tôm: 100 ha, trong đó: Nuôi tôm trên cát: 90 ha, nuôi tôm nước lợ: 10 ha.

- Diện tích nuôi cá nước ngọt: 190 ha, trong đó, diện tích nuôi cá ở ruộng lúa 32 ha.

- Sản lượng nuôi trồng thủy sản: 2.615 tấn. Trong đó: Sản lượng tôm 2.500 tấn, cá nước ngọt: 115 tấn.

- Đàn trâu, bò: 27.600 con (trong đó: Đàn bò 26.300 con, tỷ lệ bò lai phấn đấu trên 60% tổng đàn); đàn dê: 2.000 con; đàn heo: 92.000 con và gia cầm: 270.000 con.

- Củng cố các trang trại đã có; phát triển và cấp GCN cho trang trại mới: 10 trang trại.

- Tổng vốn đầu tư XDCB: 155,6 tỷ đồng.

- Kiên cố hoá kênh mương thuỷ lợi 08 km; bê tông hoá GTNT 36 km (trong đó, đường huyện 16 km, đường xã 15 km, đường thôn 05 km).

- Tổng thu NS trên địa bàn tăng 15,6% trở lên so với năm 2006.